TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐƯỜNG** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:25/2017/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2017/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị T – Sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản G K, xã H T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Phàn A S – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản S C, xã G M, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng Án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị T

Bị đơn: Anh Phàn A S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lù Thị T và anh Phàn A S thuận tình ly hôn**.**

- Về con chung: Chị Lù Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phàn Ngọc D sinh ngày 9/12/2015 cho đến khi cháu D trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Phàn A S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phàn Vần Q sinh ngày 10/02/2013 cho đến khi cháu Q trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Lù Thị T, anh Phàn A S không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Lù Thị T, anh Phàn A S có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, và nợ chung: Chị Lù Thị T và anh Phàn A S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí DSST là 150.000^{đ}, chị Lù Thị T và anh Phàn A S mỗi người phải chịu 75.000^{đ}. Chị Lù Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho cả phần của anh Phàn A S, chị Tuấn phải nộp tổng cộng là 150.000^{đ} án phí dân sự sơ thẩm chị Lù Thị T đã nộp 300.000^{đ} tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0003057, ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ, nay 150.000^{đ} chuyển thành án phí, chị T được trả lại 150.000^{đ}.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện T Đ;
- UBND xã G M
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐOÀN TRUNG PHƯỚC